TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST
Ngày 21- 02- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Liêu.

Ông Ngô Nguyên Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Thu Thủy**, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Vũ Ph (tên gọi khác: N), sinh ngày 28 tháng 9 năm 1982 tại thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam;

Nơi cư trú: phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không, trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm H và bà Võ Thị H1 (đều còn sống); bị cáo chưa lập gia đình; tiền án: không; tiền sự: ngày 21/02/2019 bị Công an xã T, thành phố Hội An xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: ngày 24/01/2018 bị Công an xã T, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn P, sinh năm 1928; nơi cư trú: xã K, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1954; nơi cư trú: thị xã B, tỉnh Quảng Nam *(Vắng mặt).*

2. Ông Nguyễn Nhất L, sinh năm 1983; nơi cư trú: phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/11/2019, Phạm Vũ Ph (tên gọi khác: N) điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát: 92N1 – 54... (xe này của anh Nguyễn Nhất L - em rể Ph) đi từ nhà của mình tại phường C, thành phố Hội An theo hướng cầu K để đến huyện X, tỉnh Quảng Nam chơi. Khi đi đến xã K, thành phố Hội An, Ph dừng xe lại để đi vệ sinh. Ph nhìn vào trong nhà ông Nguyễn P thấy có 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng (có kích thước: cao 50 cm, ngang 34 cm) để trên bàn thờ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Ph đi bộ vào trong nhà ông P, đến chỗ bàn thờ lấy trộm bộ lư nêu trên đi ra khỏi nhà và đặt bộ lư trên xe mô tô rồi tiếp tục điều khiển xe về hướng huyện X. Sau đó, Ph đem bộ lư của ông P đến tiệm mua bán nhôm đồng của ông Trần Văn T, thị xã B bán với giá 700.000 đồng, ông T không biết đây là tài sản do Ph trộm cắp mà có. Về phần ông P, khi Ph lấy bộ lư trên bàn thờ đi ra, ông P phát hiện, tri hô nhưng không đuổi theo kịp. Sau đó, ông P đến Công an xã K trình báo sự việc. Chiều ngày 11/11/2019, Công an xã K, thành phố Hội An mời Ph đến trụ sở làm việc, Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình và giao nộp số tiền 700.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-ĐGTS ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hội An xác định 01 bộ lư cao 50cm, ngang 34 cm của ông Nguyễn P tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 06/2020/CT-VKSHA ngày 10.01.2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố bị cáo Phạm Vũ Ph phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Phạm Vũ Ph phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo là quân nhân xuất ngũ. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Vũ Ph từ tháng 06 đến 09 tháng tù. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phạm Vũ Ph thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/11/2019 bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng, trị giá 900.000 đồng của ông Nguyễn P. Tuy tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng vào ngày 21/02/2019, Phạm Vũ Ph bị Công an xã T, thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản* " được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình; bị cáo là quân nhân xuất ngũ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để xem

xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo được việc giáo dục để bị cáo trở thành người tốt. Bị cáo không có việc làm ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp; người liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 27/QĐ ngày 12/12/2019 trả lại cho ông Nguyễn P 01 bộ lư bằng kim loại màu vàng; trả lại cho anh Nguyễn Nhất L 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển kiểm soát: 92N1-54...; trả lại cho ông Trần Văn T số tiền 700.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với việc ông Nguyễn P khai báo bị mất số tiền 3.000.000 đồng để trong bộ lư, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hội An tách thành hồ sơ riêng, tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau. Ngoài ra, tại phiên Tòa bị hại không có yêu cầu đối số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Trần Văn T khi mua 01 bộ lư của bị cáo, không biết đây là tài sản do phạm tội mà có; ông Nguyễn Nhất L khi cho bị cáo mượn xe mô tô 92N1-54... không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình vào việc trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Bị cáo Phạm Vũ Ph phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vũ Ph phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Ph 12 *(Mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Vũ Ph cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Phạm Vũ Ph phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(21/02/2020)*. Riêng những người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nhạn

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Héi ®ång xÐt xö

C¸c Héi thÈm nh©n d©n **ThÈm ph¸n - Chñ täa phiªn tßa**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.